

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Hồ sơ khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1  
Công trình: Khắc phục hậu quả mưa lũ đảm bảo giao thông bước 1,  
trên các tuyến đường tỉnh (ĐT)  
Địa điểm xây dựng: tỉnh Bình Định.**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Giao thông vận tải: số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh phê duyệt phân khai danh mục công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước cấp cho Sở GTVT năm 2022;*

*Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 42/TTr-SGTVT ngày 25/4/2022,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 công trình Khắc phục hậu quả mưa lũ đảm bảo giao thông bước 1 trên các tuyến đường tỉnh (ĐT), với nội dung chính như sau:

**1. Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải.

**2. Địa điểm xây dựng:** tỉnh Bình Định.

**3. Nội dung khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1**

- Tuyến ĐT.629: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường, Gia cố mái taluy bằng BTXM M200, đá  $D_{max}=40mm$ , dày 15cm tại Km19+300 (L=20,0m).

- Tuyến ĐT.630: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường. Nạo vét thanh thải mương hiện trạng phía hạ lưu cống D800 (L=60m).

- Tuyến ĐT.632: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường, Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại Km30+780 (L=10,0m), Km30+800 (L=6,0m), Km30+900 (L=20,5m). Gia cố mái taluy bằng BTXM M200, đá  $D_{max}=40mm$ , dày 12cm tại Km30+830 (L=5,0m), Km30+850 (L=29,0m).

- Tuyến ĐT.633: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường. Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại, Km16+850 (L=20,0m). Gia cố mái taluy bằng BTXM M200, đá  $D_{max}=40mm$ , dày 12cm tại Km2+800 (L=60,0m), Km12+750 (L=22,0m), Km14+0.00 (L=12,0m).

- Tuyến ĐT.636: Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại Km0+060 (L=5,0m), Km0+340 (L=10,0m), Km0+910 (L=12,0m), Km0+955 (L=15,5m), Km1+010 (L=62,0m), Km1+080 (L=50,0m), Km1+430 (L=15,0m), Km1+478 (L=5,0m). Gia cố mái taluy bằng BTXM M200, đá  $D_{max}=40mm$ , dày 12cm tại Km23+920 (L=25,0m), Km25+520 (L=10,5m).

- Tuyến ĐT.637: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường. Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại Km3+783 (L=4,0m), Km5+161 (L=15,0m), Km7+130 (L=3,0m), Km7+562 (L=3,0m), Km10+0.00 (L=2,0m). Gia cố mái taluy bằng BTXM M200, đá  $D_{max}=40mm$ , dày 12cm tại Km14+587 (L=12,0m). Làm mới cống D1000, gia cố mái 2 bên cống tại Km11+176. Làm mới sân cửa xả lưu cống 2D1000 tại Km15+151.

- Tuyến ĐT.638: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường, rãnh dọc, cầu. Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại Km77+600 (L=25,0m).

- Tuyến ĐT.639 Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường. Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại Km44+100 (L=5,0m), Km44+220 (L=17,0m), Km45+060 (L=20,0m), Km70+700 (L=15,0m), Km70+980 (L=20,0m). Gia cố mái taluy bằng BTXM M200, đá  $D_{max}=40mm$ , dày 12cm tại Km34+900 (L=14,5m), Km56+300 (L=10,0m), Km56+400 (L=10,0m). Làm mới cống D1000, gia cố mái 2 bên cống tại Km61+700.

- Tuyến ĐT.640: Hốt dọn bùn đất tràn lấp mặt đường. Gia cố mái taluy bằng đắp đất đầm chặt K95 tại Km10+520 (L=5,0m), Km12+200 (L=22,0m), Km12+230 (L=7,0m), Km15+800 (L=8,0m), Km15+810 (L=32,0m), Km15+840 (L=7,0m), Km16+650 (L=38,0m trái tuyến và L=37,0m phải tuyến), Km16+700 (L=15,0m trái tuyến và L=10,0m phải tuyến), Km17+900 (L=26,0m trái tuyến và L=23,0m phải tuyến), Km17+970-Km18+030 (L=60,0m trái tuyến và L=23,0m phải tuyến), Km18+080 (L=20,0m).

**4. Loại công trình:** Công trình bảo đảm giao thông bước 1.

**5. Dự toán xây dựng: 2.250.777.000 đồng** (Hai tỷ, hai trăm năm mươi triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng). Trong đó:

|                       |               |       |
|-----------------------|---------------|-------|
| - Chi phí xây dựng    | 1.943.068.000 | đồng; |
| - Chi phí QLDA        | 53.417.000    | đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD | 153.755.000   | đồng; |
| - Chi phí khác        | 100.537.000   | đồng. |

**6. Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2022.

**7. Nguồn vốn thực hiện:** Vốn sự nghiệp kinh tế cấp cho Sở Giao thông vận tải thực hiện các công trình trong năm 2022 (theo Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh).

**8. Hình thức tổ chức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**9. Tổ chức thực hiện:** Theo Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 2.** Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**